

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **166/2023/HSST**  
Ngày: 27/7/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị VA**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Kim D**

**Bà Nguyễn Anh Th**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Q** – Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên  
tòa: Bà **Đỗ Thị Phương T** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng  
Mai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2023/TLST-HS  
ngày 26 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số  
165/2023/QĐXXHS-ST ngày 11/7/2023 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN VĂN M;** Sinh năm 1966 tại Hà Nội; Giới tính: Nam;  
ĐKHKTT: tổ 9 phường TT, quận Hoàng Mai, Hà Nội; Chỗ ở: không có chỗ ở  
cố định; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam;  
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn P (đã chết); Con bà:  
Phan Thị T2; Có vợ: Nguyễn Thị Thu H; Có ba con: con lớn sinh năm 1995,  
con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Từ năm 1984 đến năm 2001 bị xử phạt hành chính về các  
hành vi Cướp tài sản xã hội chủ nghĩa, Trộm cắp tài sản của công dân và sử  
dụng trái phép chất ma túy;

- Bản án số 581/2006/HSPT ngày 01/11/2006, Tòa án nhân dân thành  
phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc;

- Bản án số 145/2019/HSST ngày 20/5/2019, Tòa án nhân dân quận  
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép  
chất ma túy. Ra trại ngày 109/2020.

Bị bắt ngày: 22/3/2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**2. NGUYỄN XUÂN N;** Sinh ngày: 04/4/2002 tại Hà Nội; Giới tính: Nữ; ĐKHKTT: số 60 ngõ TT, phường TQ, quận DD, Hà Nội; Hiện không có nơi cư trú cố định; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hải H2 (đã chết); Con bà: Hà Thị L; Gia đình bị cáo có 5 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày: 22/3/2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M thuê trọ tại Phòng 208 Nhà nghỉ TT 1 ở Số 15, Ngõ 114, phố TT, phường TP, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 22 giờ 30 ngày 21/3/2023, M gặp và mua của 01 đối tượng nam giới không quen biết 09 gói ma túy Heroin, 03 túi đựng các cục bột màu trắng Heroin, 03 túi ma túy tổng hợp dạng đá và 24 viên nén ma túy tổng hợp, với giá tổng cộng 11.500.000 đồng, để sử dụng và bán kiếm lời. Sáng 22/3/2023, M lấy 01 ít ma túy dạng đá ra sử dụng và còn thừa nên M gói trong giấy bạc để trên mặt bàn trong phòng trọ 208 rồi nằm ngủ, không khóa cửa. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyễn Xuân N (Là người quen biết xã hội với M và cũng thuê trọ ở Phòng 308 Nhà nghỉ TT 1 nêu trên) xuống chơi ở phòng trọ của M, thấy M đang ngủ trên giường và trên mặt bàn có gói giấy bạc. N mở ra thấy bên trong là ma túy dạng đá nên đã sử dụng nốt. M ngủ dậy thấy N đang ở trong phòng, nhưng không biết N đã sử dụng số ma túy còn thừa nêu trên. Trong khi nói chuyện, M bảo N đi bán 01 túi ma túy loại Heroine với giá 300.000 đồng và hứa nếu bán được sẽ cho N 50.000 đồng. N nhận lời cầm túi ma túy đi bán. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đem túi ma túy do M đưa đi xuống đến cửa nhà nghỉ thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong túi vật chứng nghi ma túy.

Đến 13 giờ 30 ngày 22/3/2023, trên cơ sở lời khai và dẫn giải Nguyễn Xuân N, lực lượng công an đã đến kiểm tra nơi ở của Nguyễn Văn M tại Phòng 208 nhà nghỉ TT 1 nêu trên, M đã tự giác giao nộp toàn bộ số vật chứng nghi ma túy đang cất giấu nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong số vật chứng nghi ma túy.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Xuân N: 01 túi ni-lông màu trắng, kích thước (1x1)cm đựng chất bột màu trắng (Nghỉ ma túy) và 01 điện thoại di động màu nâu nhãn hiệu Sam-sung Galaxy Note 9 (Đã qua sử dụng).

- Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn M: 01 túi ni-lông màu trắng kích thước (5x7)cm đựng 09 gói giấy bạc màu trắng đều có kích thước (1x2)cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 túi ni-lông màu trắng kích thước (5x7)cm đựng cục bột màu trắng; 01 túi ni-lông màu trắng kích thước (2x3)cm đựng cục bột màu trắng; 01 túi ni-lông màu xanh kích thước (5x7)cm đựng 24 viên nén màu đỏ hình tròn, trên một mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY; 01 túi ni-lông màu trắng kích thước (4x6)cm đựng tinh thể màu trắng; 02 túi ni-lông màu trắng kích thước (2x2)cm đựng tinh thể màu trắng (Toàn bộ số vật chứng đựng trong các túi ni-lông nêu trên đều nghi là ma túy) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (Đã qua sử dụng).

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi ma túy đã thu giữ, niêm phong nêu trên. Tại các Kết luận giám định số 1788 và 1789 cùng ngày 29/3/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi ni-lông là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,340 gam (Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Xuân N);

- Chất bột màu trắng bên trong 09 gói giấy bạc màu trắng và các cục bột màu trắng bên trong 02 túi ni-lông đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 10,972 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi ni-lông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 4,172 gam; 24 viên nén hình tròn màu đỏ, trên một mặt mỗi viên có chữ “WY” đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,329 gam (Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn M).

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ trong vụ án, Nguyễn Văn M khai mua của đối tượng nam giới không rõ nhân thân. Tuy nhiên ngoài lời khai của M, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, nên không có cơ sở để xác minh.

Toàn bộ số vật chứng là ma túy và 02 chiếc điện thoại di động đã thu giữ được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, để chờ quyết định xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn M và Nguyễn Xuân N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 159/CT-VKS-HM ngày 23/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội truy tố Nguyễn Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố Nguyễn Xuân N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi như đã khai tại Cơ quan điều tra; các bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng hành vi các bị cáo đã thực hiện và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm p khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân M mức hình phạt từ 10 năm đến 11 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N mức hình phạt từ 28 tháng đến 32 tháng tù.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ ma túy thu giữ của các bị cáo; Trả lại các bị cáo ĐTDD;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên và của các Cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và các Cơ quan tiến hành tố tụng cơ bản đảm bảo đúng thủ tục tố tụng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh, hình phạt: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/3/2023 tại khu vực trước cửa nhà nghỉ TT 1, số 15 ngõ 114 phố TT, phường TP, quận Hoàng Mai, Hà Nội, Nguyễn Xuân N đang cất giữ bất hợp

pháp 0,340 gam heroine để bán nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định: Nguyễn Văn M đến thuê phòng 208 nhà nghỉ TT để ở từ ngày 19/3/2023. Khoảng 22 giờ ngày 21/3/2023 tại gần nhà nghỉ bị cáo M mua của một người nam giới 04 túi ma túy heroine và túi ma túy tổng hợp với giá 11.500.000đ, ngoài ra M còn được đối tượng bán ma túy cho thêm một túi chứa nhiều viên ma túy tổng hợp hình tròn màu đỏ. Mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Sáng ngày 22/3/2023 bị cáo lấy một ít ma túy tổng hợp ra sử dụng, số còn lại bị cáo gói trong giấy bạc để trên mặt bàn trong phòng 208 của nhà nghỉ TT rồi nằm ngủ. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày bị cáo tỉnh dậy thì thấy Nguyễn Xuân N đang ở trong phòng của mình nên đã nhờ N đi bán hộ một gói ma túy heroine với giá 300.000đ. Thu giữ tại nơi ở của M 10,972 gam ma túy heroin, 6,501 gam ma túy Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Xuân N đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng. Các bị cáo là người đã trưởng thành, bị cáo M đã từng bị cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần, nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để có đủ tác dụng cải tạo đối với các bị cáo.

*[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo M: nhân thân bị cáo đã có ba tiền sự, hai tiền án mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

Do các bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập kinh tế ổn định nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, bị cáo M là người giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo trực tiếp mua ma túy về bán lại cho các con nghiện để kiếm lời, ngoài ra bị cáo M còn nhờ bị cáo Nhi bán hộ một gói ma túy. Do vậy, khi lượng hình bị cáo M phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo N là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định; trả lại các bị cáo điện thoại di động không liên quan đến hành vi phạm tội theo Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ:** Điểm p khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

**Căn cứ:** Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân N.

**Căn cứ:** Điều 106; Điều 135, Điều 313; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn M 10 (Mười) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2023.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân N 28 (Hai mươi tám) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2023.

#### ***Xử lý vật chứng:***

- Tịch thu, tiêu hủy một bao niêm phong bên trong có 10,972 gam ma túy Heroine và 6,501 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Văn Minh.

- Tịch thu, tiêu hủy một bao niêm phong bên trong có 0.340 gam ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Xuân N.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Xuân N một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 màu nâu đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn M một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, theo phiếu nhập vật chứng số 0188 ngày 26 tháng 06 năm 2023.

***Án phí và quyền kháng cáo:*** Các bị cáo Nguyễn Văn M và Nguyễn Xuân N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Nơi nhận:*

- VKSND Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Công an Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Thi hành án Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị VA**